

Phù Liễn, ngày tháng năm 2026

TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN TRÊN ĐẤT CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CÓ ĐẤT Ở THU HỒI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG QUỐC LỘ 5 VỚI QUỐC LỘ 10 ĐOẠN ĐI QUA ĐỊA BÀN QUẬN KIẾN AN (ĐỢT 11)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân phường Phù Liễn)

STT	Họ và Tên	Diện tích thu hồi đang sử dụng (m2)	Bồi thường về đất (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ Vật kiến trúc (đồng)	Bồi thường, hỗ trợ cây trồng (đồng)	Bồi thường chi phí di chuyển tài sản	Cộng bồi thường, hỗ trợ (đồng)	Chi phí bảo đảm (đồng)	Tổng bồi thường, hỗ trợ Chi phí bảo đảm (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (4)+...+(7)	(9)	(10)=(8)+(9)
1	Bùi Văn Chiến vợ là Trần Thị Ngải	32,6	674.240.000		6.085.000		680.325.000	20.409.750	700.734.750
2	Vũ Văn Dương vợ là Đào Thanh Thanh Huệ	7,3	204.984.000	81.424.981			286.408.981	8.592.269	295.001.250
3	Bùi Thị Gái	29,9	783.432.000	204.250			783.636.250	23.509.088	807.145.338
4	Bà Lê Thị Hát	31,2	789.048.000				789.048.000	23.671.440	812.719.440
5	Đặng Văn Hợp vợ là Nguyễn Thị Tuyết Lan	20,6	578.448.000	4.989.840			583.437.840	17.503.135	600.940.975
6	Đặng Thị Thuận	33,1	789.048.000		4.239.000		793.287.000	23.798.610	817.085.610
7	Vũ Thị Vân	23,3	412.776.000	32.485.179			445.261.179	13.357.835	458.619.014
8	Phạm Quang Vượng vợ là Nguyễn Thị Thúy	16,0	373.464.000	2.713.950	168.000		376.345.950	11.290.379	387.636.329
9	Lê Xuân Đức	70,0	1.965.600.000	623.658.794	200.000	12.000.000	2.601.458.794	78.043.764	2.679.502.558
10	Trịnh Đức Cảnh vợ là Đinh Thị Thùy Giang	92,3	2.246.400.000	188.930.316			2.435.330.316	73.059.909	2.508.390.225
11	Vũ Thị Cúc - Người đại diện thừa kế	28,9	811.512.000		4.140.000		815.652.000	24.469.560	840.121.560
12	Ngô Thanh Phong vợ là Lê Thị Lợi	27,4	746.928.000				746.928.000	22.407.840	769.335.840
13	Đặng Minh Phương vợ Bùi Thị Bình	28,5	800.280.000	1.196.215	513.000		801.989.215	24.059.676	826.048.891
14	Nguyễn Văn Phương vợ là Trần Thị Thảo	96,8	1.926.400.000	466.867.356			2.393.267.356	71.798.021	2.465.065.377

15	Lương Quang Thắng	30,4	772.200.000				772.200.000	23.166.000	795.366.000
16	Ông Lê Quang Cường vợ là Nguyễn Thị Mai	93,0	629.610.000	457.203.863		12.000.000	1.098.813.863	32.964.416	1.131.778.279
17	Ông Phạm Văn Phương vợ là bà Hoàng Thị Duyên	203,0	3.504.600.000	1.228.939.189	2.115.000	12.000.000	4.747.654.189	142.429.626	4.890.083.815
18	Ông Vũ Văn Phương vợ là bà Phạm Thị Phương	78,3	728.190.000	528.524.832		12.000.000	1.268.714.832	38.061.445	1.306.776.277
19	Ông Lê Hữu Nghị và vợ là bà Đặng Thị Đạt	85,1	1.453.600.000	296.098.161		12.000.000	1.761.698.161	52.850.945	1.814.549.106
20	Nguyễn Quang Đồng	21,2	421.200.000	8.005.467			429.205.467	12.876.164	442.081.631
21	Trần Thành Minh	31,5	676.648.000	186.578.155			863.226.155	25.896.785	889.122.940
	Cộng	1.080,4	21.288.608.000	4.107.820.548	17.460.000	60.000.000	25.473.888.548	764.216.657	26.238.105.205

Tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ và bảo đảm: Hai mươi sáu tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu, một trăm lẻ năm ngàn, hai trăm lẻ năm đồng

Trong đó:

Kinh phí bồi thường, hỗ trợ	Hai mươi lăm tỷ, bốn trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm tám mươi tám ngàn, năm trăm bốn mươi tám đồng
Chi phí bảo đảm	Bảy trăm sáu mươi bốn triệu, hai trăm mười sáu ngàn, sáu trăm năm mươi bảy đồng